

Số: /BC-LTT-QLKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế giai đoạn 2014-2017 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2018 đến 2020

A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2014-2017

1. HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2014-2017

Việc đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa và hội nhập quốc tế là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển của nhà trường.

Trong giai đoạn vừa qua, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) ở trường đã đạt những kết quả quan trọng, nhiều đề tài dự án khoa học công nghệ các cấp được triển khai thực hiện, các hội thảo khoa học được tổ chức ở phạm vi khoa và Nhà trường đã từng bước đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần vào việc phát triển các mục tiêu kinh tế xã hội của địa phương.

Kết quả thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ trong Nhà trường cụ thể như sau:

Năm học	Đề tài được duyệt và nghiệm thu		
	Cấp Thành phố	Cấp Trường	Cấp đơn vị (SKKN)
2014 - 2015	1	4	91
2015 - 2016		5	304
2016 - 2017		6	148
Tổng	1	15	543

Trong đó, có một số hoạt động nổi bật như sau:

1.1. Đề tài KH - CN cấp Thành phố: đề tài “Nghiên cứu thiết kế chế tạo máy bón phân khi chăm sóc cây cao su đã phát tán” do ThS. Vũ Đức Pháp và ThS. Nguyễn Duy Hải, giảng viên khoa Cơ Khí làm chủ nhiệm với kinh phí 469.400.000 đồng đã được Sở Khoa học và Công nghệ TP. HCM nghiệm thu và đánh giá loại tốt.

1.2. Tham gia Hội thi Thiết bị đào tạo tự làm năm 2016 do Sở Lao động Thương binh và Xã hội TP. HCM và Tổng cục dạy nghề tổ chức: Theo kết quả đánh giá các công trình

khoa học, Trường đã tham gia dự thi 02 thiết bị. Kết quả như sau: Cấp Thành phố có 2 giải 01 giải nhất và 01 giải khuyến khích. Cấp Quốc gia: đạt giải nhất. (Công trình “Mô hình máy phay CNC” do các giảng viên Châu Văn Bảo, Tạ Minh Cường, Nguyễn Minh Đức khoa Công nghệ Điện - Điện tử thực hiện đoạt giải nhất cấp Thành phố và giải nhất cấp quốc gia; Công trình “Thiết bị sấy đa năng” do giảng viên Hoàng Văn Viêt khoa Công nghệ Nhiệt lạnh thực hiện được giải khuyến khích cấp Thành phố.

1.3. Hội thảo khoa học cấp Trường

- Năm 2014-2015: hội thảo với chủ đề “Nâng cao chất lượng đào tạo của trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh theo định hướng đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục Việt Nam” với 44 bài tham luận của các giảng viên và cán bộ quản lý của Trường.
- Năm 2015-2016: hội thảo với chủ đề “Ứng dụng công nghệ tự động hóa nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp” với 12 bài tham luận của các giảng viên và cán bộ quản lý của Trường;
- Năm 2016-2017: hội thảo với chủ đề “Phát triển hợp tác toàn diện với doanh nghiệp trong đào tạo theo định hướng đổi mới và hội nhập” với 35 bài tham luận của các giảng viên và cán bộ quản lý của Trường. Nhà trường đã ký kết hợp tác với các doanh nghiệp trong buổi hội thảo, trong đó 04 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Cơ khí, 02 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Động lực và 03 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Điện - Điện tử.

Năm học	Hội thảo khoa học	
	Cấp Trường	Cấp khoa
2014 – 2015	1	6
2015 – 2016	1	9
2016 - 2017	1	6
Tổng	3	21

1.4. Hội thảo khoa học cấp khoa

- Năm 2014-2015: 06 hội thảo của các khoa Công nghệ Cơ khí, Công nghệ Điện - Điện tử, Công nghệ may - thời trang, Công nghệ Động lực và khoa Khoa học cơ bản với các chủ đề về các công nghệ mới thuộc các lĩnh vực KH - CN, đào tạo theo tín chỉ và nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Năm 2015-2016: 09 hội thảo của các khoa Công nghệ Cơ khí, Công nghệ Điện - Điện tử, Công nghệ May - Thời trang, Công nghệ Động lực và khoa Khoa học cơ bản với các chủ đề về các công nghệ mới thuộc các lĩnh vực KH - CN, đào tạo theo tín chỉ và nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Năm 2016-2017: 06 hội thảo của các khoa: Công nghệ thông tin, Công nghệ Điện - Điện tử, Công nghệ May - Thời trang, Công nghệ Động lực và khoa Lý luận chính trị với các chủ đề về các công nghệ mới thuộc các lĩnh vực KH - CN, đào tạo theo tín chỉ

và nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.5. Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành

Năm học	Bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành	
	Trong nước	Nước ngoài
2014 – 2015	4	2
2015 – 2016	5	4
2016 - 2017	11	3
Tổng cộng	20	9

1.6. Kinh phí đã chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm học	Chi cho hoạt động khoa học và công nghệ	Trong đó, kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp (nếu có)	Tỷ lệ khoản chi cho hoạt động khoa học và công nghệ do nhà trường chi ra so với tổng chi phí chung của nhà trường (%)
2014 – 2015	139,3	51,8	0.19%
2015 – 2016	164,4	8,2	0.21%
2016 - 2017	415,4	96,6	0.43%

1.7. Gắn kết với các tổ chức Khoa học - Công nghệ khác thông qua việc tham dự các hội thảo khoa học như:

Năm 2014-2015: Chế tạo tàu đệm khí tại Việt Nam phục vụ dân sinh (Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM); Hội nghị KH - CN lần thứ 13 (Trường đại học Bách Khoa TP.HCM); Hội nghị Giáo dục Kỹ thuật Việt Nam - VEEC 2014 (HEEAP)

Năm 2015-2016: Gắn kết với các tổ chức Khoa học - Công nghệ khác thông qua việc tham dự các hội thảo khoa học như: Giáo dục kỹ thuật các xu hướng công nghệ và thách thức (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Viện sư phạm kỹ thuật); Ứng dụng ICT trong nghiên cứu, hợp tác về Khoa học giáo dục (Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên); Đào tạo theo CDIO: Đúc kết triển khai CDIO cho các ngành kỹ thuật và phi kỹ thuật, giai đoạn 2010 - 2016 (Trường Đại học Quốc gia TP.HCM).

Năm 2016-2017: Gắn kết với các tổ chức Khoa học - Công nghệ khác thông qua việc tham dự các hội thảo khoa học như: Thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực tiếng Anh cho cán bộ, giảng viên trường cao đẳng (Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức); Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với giáo dục nghề nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh (Trường Cao đẳng Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh); Hội thảo khoa học cấp Quốc gia: Giáo dục kỹ thuật – Xu hướng công nghệ và thách thức (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

2. HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2014-2017

2.1. Mục đích các đoàn vào và các hoạt động ký kết ghi nhớ hợp tác

STT	Năm ký bản ghi nhớ hợp tác	Tên tổ chức	Nội dung
1	2014	Tổ chức giáo dục đào tạo phi lợi nhuận F+U Sachsen, Cộng hòa Liên bang Đức	Trao đổi thông tin về các hoạt động du học và đào tạo ngoại ngữ
2	2016	Trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh	- Trao đổi giảng viên và nhà nghiên cứu. - Trao đổi sinh viên các chương trình giao lưu văn hóa và đào tạo. - Trao đổi thông tin và các ấn phẩm khoa học.
3	2016	Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp	Tổ chức 05 lớp đào tạo ngắn hạn nghề Điện dân dụng cho học viên có hoàn cảnh khó khăn và bộ đội xuất ngũ.
4	2016	Tập đoàn Schneider Electric và tổ chức phi chính phủ ASSIST ASIA	Xây dựng phòng thực hành “Thợ điện xanh” để dạy nghề Điện và quản lý năng lượng bền vững cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và người đã đi làm trong ngành điện.
5	2016	Trường Cao đẳng Koje, Hàn Quốc	- Tặng học bổng từ 25 ~ 40% học phí cho sinh viên mỗi kỳ tùy theo thành tích học tập và năng lực tiếng Hàn. - Sinh viên Trung cấp có thể học liên thông 1.5 năm để lên Cao đẳng.
6	2016	Trường Đại học Quốc gia Kunsan, Hàn Quốc	- Hợp tác trong đội ngũ giảng viên trong hợp tác nghiên cứu, học thuật và hội nghị trong các lĩnh vực cùng

STT	Năm ký bản ghi nhớ hợp tác	Tên tổ chức	Nội dung
			quan tâm. - Trao đổi giảng viên và nhà nghiên cứu - Trao đổi sinh viên các chương trình giao lưu văn hóa và đào tạo. - Trao đổi thông tin và các ấn phẩm khoa học
7	2016	Tập đoàn Kone, Phần Lan	- Xây dựng trung tâm đào tạo kỹ thuật viên chương trình thang máy và thang cuốn Kone. - Xây dựng chương trình đào tạo thang máy và thang cuốn cho sinh viên.

2.2. Mục đích các đoàn ra và nội dung chương trình tham quan học tập

STT	Thời gian	Tên trường, đơn vị tổ chức	Nội dung
1	07/7/2014 đến ngày 27/7/2014	Trường Cao đẳng Yeungnam Ikong, Daegu tại Hàn Quốc	- Tham dự khóa tập huấn chuyên đề Cơ khí tổng hợp.
2	01/9/2014 đến ngày 12/9/2014	Học viện ITEES, Singapore	- Chương trình tập huấn cán bộ quản lý/ chuyên trách các trường chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chương trình 1 tập huấn cán bộ quản lý.
3	25/10/2014 đến ngày 10/11/2014	Tham quan trường nghề chuyên nghiệp của F+U, Sachsen, Cộng hòa Liên bang Đức	- Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho Cán bộ quản lý và Giáo viên các trường chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tại Cộng hòa Liên bang Đức.
4	08/12/2014 đến ngày 12/12/2014	Học viện ITEES, Singapore.	- Chương trình tập huấn cán bộ quản lý/chuyên trách các trường chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chương trình 2 tập huấn cán bộ chuyên trách đào tạo.
5	20/7/2015 đến ngày 01/8/2015	Học viện ITEES, Singapore	- Chương trình tập huấn cán bộ quản lý/chuyên trách các trường chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chương trình 3 tập huấn phương pháp giảng dạy và đánh giá dành cho giáo viên các trường Cao đẳng, Trung

STT	Thời gian	Tên trường, đơn vị tổ chức	Nội dung
			cấp chuyên nghiệp.
6	04/01/2016 đến ngày 12/01/2016	Trường Đại học Joongbu, Hàn Quốc	- Tham dự chương trình Hội thảo hệ thống giáo dục ưu tú Hàn Quốc, tham quan thực tế khu Campus Geumsan.
	11/01/2016 đến ngày 12/01/2016	Trường Đại học Quốc gia Kunsan tại Hàn Quốc	Ký bản ghi nhớ hợp tác và tham quan trường.
7	11/7/2016 đến ngày 16/7/2016	Trường Đại học Yeungnam, Hàn Quốc	- Tham dự chương trình tập huấn lĩnh vực Công nghệ thông tin.
8	02/7/2016 đến ngày 16/7/2016	Trường Đại học Yeungnam, Hàn Quốc	- Tham dự chương trình tập huấn lĩnh vực Công nghệ thông tin.
9	16/7/2016 đến ngày 30/7/2016	Trường Đại học Victoria, Úc	Bồi dưỡng kỹ năng điều hành, quản lý Hệ thống giáo dục và trường học năm 2016 cho cán bộ quản lý.

2.3. Thực hiện dự án học bổng dành cho nữ sinh kỹ thuật HEEAP từ năm 2014-2017 với Đại học bang Arizona, Hoa Kỳ, trị giá 117.000.000 đồng trao tặng cho 18 sinh viên (6.500.000 đồng/sinh viên).

2.4. Thực hiện dự án liên kết đào tạo với Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Cộng hòa Pháp dạy nghề Điện dân dụng miễn phí cho bộ đội xuất ngũ, thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn. Tổng cộng đã thực hiện 9 khóa với số học viên là 151.

2.5. Được 2 cơ sở giáo dục Đại học tiên tiến trong khu vực xác nhận nội dung chương trình đào tạo của Nhà trường phù hợp với chương trình đào tạo của họ và SV của Trường được liên thông: trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh (ngành Công nghệ phần mềm, năm thứ hai trong chương trình 3 năm) và đại học Kojé, Hàn Quốc (ngành Công nghệ Cơ khí, năm thứ ba trong chương trình cao đẳng 3 năm).

2.6. Được viện trợ không hoàn lại tổng trị giá 430.000 đô la Mỹ để dạy nghề Điện và quản lý năng lượng bền vững cho học viên có hoàn cảnh khó khăn của tập đoàn Schneider Electric, Pháp, tổ chức phi chính phủ Assist Asia và ngân hàng Phát triển Đức cung cấp.

2.7. Được viện trợ không hoàn lại tổng trị giá 430.000 Euro để xây dựng trung tâm đào tạo Kỹ thuật viên thang máy và thang cuốn do tập đoàn Kone, Phần Lan và ngân hàng Phát triển Đức tài trợ.

2.8. Số lượng đoàn ra, đoàn vào từ năm 2014-2017

B. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ - HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2014 – 2017

1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2014-2017

1.1 Điểm mạnh và những yếu tố cần phát huy

- Nhà trường đặc biệt chú trọng kết hợp nghiên cứu khoa học với đào tạo, mục tiêu duyệt đề tài phải xuất phát từ thực tế cần tăng thêm mô hình, học cụ giảng dạy, cải tiến phương pháp giảng dạy cũng như các biện pháp quản lý nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên rất cố gắng và nỗ lực tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện các đề tài có tính ứng dụng thực tế giảng dạy, tiết kiệm kinh phí của đơn vị.

- Hoạt động NCKH của Trường có gắn kết với đào tạo và ứng dụng công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của trường và Thành phố. Một số đề tài NCKH có giá trị trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy giúp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của trường. Kết quả đề tài NCKH của Trường đều ứng dụng trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học. Số lượng đề tài đã nghiệm thu và ứng dụng thực tế giảng dạy là 100% thể hiện qua các văn bản báo cáo kết quả ứng dụng các đề tài NCKH cấp trường đã được nghiệm thu và tổng kết hoạt động NCKH hàng năm.

- Nhà trường có chiến lược và dự án tăng cường năng lực NCKH của GV. Cán bộ lãnh đạo luôn có chủ trương khuyến khích cá nhân NCKH. Đội ngũ cán bộ quản lý chủ động xây dựng kế hoạch nghiên cứu, triển khai thực hiện theo đúng các quy định, văn bản hướng dẫn do cấp trên ban hành.

- Đội ngũ cán bộ giảng dạy tự giác tuân thủ theo kế hoạch, quy trình và tiến độ thực hiện từ khi đăng ký thực hiện đề tài đến khi nghiệm thu, góp phần nâng cao hiệu quả của kết quả các đề tài.

- Trường đã xây dựng và triển khai hoạt động NCKH mỗi năm hai đợt (thời gian triển khai tùy vào tình hình thực tế) nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề cấp bách trong công tác dạy - học.

- Trường đã xây dựng quy định cụ thể hướng dẫn quy trình thực hiện các hoạt động NCKH, đã chủ động trong việc sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước dành cho hoạt động NCKH và có chế độ kịp thời khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích tốt trong hoạt động NCKH.

1.2 Những tồn tại

- Trường đã chủ động trong việc sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước dành cho hoạt động NCKH nhưng chưa đến 1% ngân sách. Ngoài ra, Trường chưa áp dụng triệt để hoạt động có đề tài NCKH vào tiêu chí xét danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể hàng năm.

- Nhà trường chưa có điều kiện tổ chức hội thảo quốc tế do nguồn kinh phí dành cho hoạt động khoa học công nghệ còn hạn hẹp, quy mô của các đề tài chỉ ứng dụng ở cấp trường và cấp thành phố.

- Một số đề tài còn xin gia hạn thêm thời gian làm mất đi tính cấp thiết của đề tài. Điều

này gây ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu và tổng kết các hoạt động khoa học của Nhà trường.

- Các phòng thí nghiệm, trang thiết bị dạy học, phòng máy, xưởng thực hành, phòng học lý thuyết chưa đáp ứng việc nghiên cứu các công nghệ mới.
- Chưa chuyển giao công nghệ do Nhà trường chưa chú trọng vào vấn đề tạo doanh thu trong NCKH.

2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2014-2017

2.1 Điểm mạnh và những yếu tố cần phát huy

- Nhà trường có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên, cán bộ quản lý, HSSV ra nước ngoài học tập trao đổi kinh nghiệm theo các chương trình liên kết đào tạo đã được ký trong biên bản ghi nhớ.
- Các hoạt động về hợp tác quốc tế của Nhà trường được thực hiện theo các hướng dẫn của Sở đảm bảo theo quy trình do trường đề ra. Vấn đề tăng cường hợp tác quốc tế để đóng góp vào nguồn lực cho trường được Nhà trường hết sức quan tâm.
- Đội ngũ cán bộ quản lý tích cực trau dồi ngoại ngữ, kiến thức chuyên môn trong quan hệ quốc tế, giáo dục so sánh để định hướng hợp tác trong tương lai.

2.2 Những tồn tại

- Quy mô và ngành đào tạo còn ít nên còn hạn chế trong hợp tác.
- Các trường quốc tế tại Việt Nam mọc ra ngày càng nhiều.
- Chưa dành ngân sách cho hợp tác quốc tế.

C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2017 - 2020

1. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2017-2020

1.1. Mục tiêu

- Tích cực thúc đẩy và hỗ trợ các hoạt động KH - CN phục vụ yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường nhằm phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự kiến tạo tri thức và sáng tạo của người học.
- Nghiên cứu các tác động của Cách mạng Công nghiệp 4.0 trong giáo dục nghề nghiệp
- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng được kiến thức, kỹ năng của học sinh - sinh viên.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.
- Đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra và xu thế học tập suốt đời.
- Triển khai và tham gia tích cực các hội thi nghề cấp Sở và cấp Bộ tổ chức, trong đó có Hội thi thiết bị dạy học tự làm.

1.2. Nội dung nghiên cứu ưu tiên

- Tác động của Cách mạng Công nghiệp 4.0 trong giáo dục nghề nghiệp.

- Chế tạo thiết bị, mô hình dạy học.
- Xây dựng chương trình theo tiếp cận CDIO trình độ Cao đẳng.
- Cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy có tích hợp giảng dạy các phần mềm hỗ trợ cho việc tiếp cận kỹ thuật chuyên ngành.
- Giảng dạy với sự hỗ trợ của hệ thống eLearning, triển khai theo hình thức cung cấp nguồn tư liệu học tập nhằm hỗ trợ cho sinh viên tự học, đáp ứng mục tiêu đào tạo theo học chế tín chỉ kiểu B-learning.
- Nghiên cứu khai thác hiệu quả các phần mềm hỗ trợ công tác dạy và học ưu tiên ứng dụng mã nguồn mở.

1.3. Một số định hướng chủ đề hội thảo khoa học cấp khoa

- Trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học và dạy học.
- Cải tiến nội dung chương trình theo kết quả khảo sát doanh nghiệp.
- Vận dụng các kỹ thuật và phương pháp dạy học tích cực trong bộ môn (sơ đồ tư duy, dạy học theo dự án...); Đánh giá người học theo quá trình với hồ sơ học tập điện tử (e-portfolio) nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra (outcome – based assessment).
- Các hình thức triển khai ứng dụng hệ thống eLearning của Trường (Blended Learning) cung cấp nguồn tư liệu học tập nhằm hỗ trợ cho sinh viên tự học, đáp ứng mục tiêu đào tạo theo học chế tín chỉ.
- Nghiên cứu lý thuyết về xây dựng chương trình đào tạo theo định hướng phát triển CDIO (Concept Design Implement Operate); Xây dựng chương trình đào tạo trung cấp chuyên nghiệp theo phát triển năng lực thực hiện (Competency Based Learning).
- Trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu khoa học và dạy học.

2. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 2017-2020

- ✓ Nghiên cứu phát triển các chương trình hợp tác với các trường đã ký kết như trường Đại học quốc gia Kunsan, Hàn Quốc và với Trường Cao đẳng Kojé, Hàn Quốc.
- ✓ Tăng cường trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, trao đổi ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ.
- ✓ Duy trì và tìm kiếm để mở rộng mối liên hệ với các đối tác có lợi cho việc quảng bá thương hiệu Nhà trường nhằm hỗ trợ công tác tuyển sinh và phát triển Nhà trường.
- ✓ Tăng cường hợp tác quốc tế trong các hoạt động khoa học công nghệ, hội nghị khoa học cho giảng viên.
- ✓ Triển khai dự án đào tạo Thợ điện xanh giai đoạn 2.
- ✓ Xây dựng và triển khai chương trình hợp tác với tập đoàn Kone Việt Nam về việc thành lập trung tâm đào tạo thang máy thang cuốn.
- ✓ Phát triển mối quan hệ hợp tác bền vững với Doanh nghiệp, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, duy trì mối liên hệ với các đối tác có lợi cho việc quảng bá thương hiệu Nhà trường nhằm hỗ trợ công tác tuyển sinh và phát triển Nhà trường.

3. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

✓ Nhà trường khuyến khích Giảng viên nghiên cứu khoa học đối với các đề tài ứng dụng thực tiễn cao bằng chế độ giải quyết linh hoạt và phù hợp với thực tiễn của Trường khi giảng viên đã hoàn thành các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

✓ Nhà trường ủng hộ các đề tài thực hiện mô hình dạy học, nếu hiệu quả sẽ cho sản xuất hoặc chuyển giao công nghệ.

✓ Nhà trường tăng cường tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực cho giảng viên.

✓ Khoa cần có kế hoạch hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và đề nghị các quyền lợi cho sinh viên phù hợp với quy định và văn bản hướng dẫn của các cấp.

✓ Tổ chức nhiều buổi hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về nghiên cứu khoa học, viết bài báo khoa học và công bố quốc tế với nhiều khách mời từ các trung tâm đào tạo có uy tín.

✓ Trường tranh thủ việc hỗ trợ các doanh nghiệp để có thêm công cụ giảng dạy, nâng cao tay nghề của học sinh sinh viên.

✓ Nhà trường đẩy mạnh chú trọng đến vấn đề nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên, thông qua các hội thảo chuyên đề, câu lạc bộ tiếng Anh.

✓ Nhà trường tăng cường nghiên cứu các chương trình liên kết đào tạo dạy bằng tiếng nước ngoài.

Nơi nhận:

- Hội đồng KH-ĐT (để b/c);
- Lưu: VT, P. QLKH-HTQT.

HIỆU TRƯỞNG